

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

---o0o---

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tên đề tài
NGHIÊN CỨU, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
VĂN HÓA THỔ CẨM CỦA CÁC TỘC NGƯỜI
THiểu SỐ Ở TỈNH ĐẮK NÔNG

- Cơ quan quản lý: *Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông*
- Cơ quan chủ trì: *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông*
- Chủ nhiệm đề tài: *TS. Tôn Thị Ngọc Hạnh*
- Thời gian thực hiện: *1/2018-6/2019*

Đắk Nông, tháng 11 năm 2019

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Văn hóa thổ cẩm là một trong những nét văn hóa tạo nên tính đặc trưng của từng dân tộc ở tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển hiện nay, quá trình giao lưu văn hóa giữa các dân tộc đang diễn ra mạnh mẽ và dẫn đến sự biến đổi. Văn hóa thổ cẩm cũng bị biến đổi theo và có xu hướng dần bị mai một, và có nguy cơ mất hẳn nếu không có những biện pháp cấp bách nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị của loại hình văn hóa này một cách hiệu quả và thiết thực. Điều này đồng nghĩa với việc sẽ mất đi một bản sắc văn hóa truyền thống của tộc người, mất đi một dấu hiệu để nhận diện văn hóa của tộc người đó. Do đó, cần thiết phải có những nghiên cứu mang tính hệ thống, toàn diện và tổng thể để bảo tồn và phát huy loại hình văn hóa thổ cẩm tiêu biểu này nhằm tiếp tục giữ vững bản sắc văn hóa tộc người và từng bước tạo nên biểu tượng văn hóa của cộng đồng ở tỉnh Đắk Nông.

2. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

* Ý nghĩa lý luận

Bản sắc văn hóa tộc người là một trong những vấn đề quan trọng thể hiện thành phần tộc người. Vì vậy, để khẳng định tộc người đó đang tồn tại thì vấn đề quan trọng là bản sắc tộc người đó vẫn được thể hiện. Giá trị văn hóa thổ cẩm của từng tộc người là một trong những yếu tố tạo nên bản sắc văn hóa của tộc người đó nên việc bảo tồn và phát huy giá trị này là vấn đề mang tính lý luận nhằm luận giải về bản sắc văn hóa tộc người.

* Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài được thực hiện nhằm bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa của các tộc người ở tỉnh Đắk Nông; Đồng thời, nâng cao vị trí vai trò của người phụ nữ dân tộc thiểu số trong đời sống; Ngoài ra, còn có thể phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc biệt là giá trị văn hóa thổ cẩm của các dân tộc thiểu số trong phát triển các sản phẩm du lịch, góp phần giải quyết công ăn việc làm, tạo thêm thu nhập cho kinh tế gia đình, cải thiện đời sống kinh tế địa phương góp phần xóa đói, giảm nghèo cho một bộ phận nhân dân trong tỉnh. Đối với tỉnh Đắk Nông, giá trị thực tiễn của đề tài là việc hình thành biểu tượng văn hóa cộng đồng thông qua việc tổ chức lễ hội và hội chợ thương mại từ các sản phẩm đặc thù của địa phương.

3. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Đối với vùng văn hóa Tây Nguyên, ngoài lực lượng nghệ nhân, số người am hiểu thấu đáo về hoa văn nói chung và văn hoá thổ cẩm nói riêng không nhiều. Tuy nhiên, đã có nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa các dân tộc Việt Nam ở nhiều khía cạnh khác nhau, đặc biệt là đối với các công trình nghiên cứu sâu về lĩnh vực thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở Việt Nam nói chung và ở Tây nguyên nói riêng. Chúng tôi có thể kể ra nhiều công trình nghiên cứu dưới các dạng sách, luận văn, luận án hoặc bài viết, mặc dù chưa đầy đủ nhưng có thể thấy rất đa dạng.

Tất cả các công trình trên đều có những giá trị nhất định liên quan đến đề tài. Đây là nguồn tài liệu tham khảo hết sức quý giá, sẽ giúp ích rất nhiều cho đề tài trong việc khai thác tư liệu về không gian văn hóa (phong tục, tập quán, không gian cư trú, văn hóa mưu sinh...), các giá trị văn hóa tiêu biểu đặc trưng (trong đó có văn hóa thổ cẩm) của các dân tộc thiểu số tại chỗ ở tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên, các chuyên khảo đầy đủ và chuyên sâu về văn hóa thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông cũng như những khảo sát, đánh giá về thực trạng, định hướng cho tương lai của loại hình văn hóa này hầu như chưa có. Các tài liệu nêu trên chỉ có ý nghĩa tham khảo chứ chưa thể ứng dụng vào thực tế ở tỉnh Đắk Nông. Để giải quyết vấn đề cụ thể được đặt ra theo mục tiêu đề tài, chúng tôi phải thực hiện nhiều phương pháp nghiên cứu tại cộng đồng để thu thập tài liệu trực tiếp từ cộng đồng. Vì vậy, việc thực hiện đề tài Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông sẽ giúp cho tỉnh Đắk Nông có một cơ sở dữ liệu khoa học về tổng quan văn hóa thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông từ thời điểm thành lập tỉnh đến nay; đồng thời có những định hướng, giải pháp ứng dụng các giá trị văn hóa thổ cẩm trong phát triển du lịch của tỉnh phù hợp với xu thế phát triển chung của toàn xã hội.

4. Mục tiêu của đề tài

Đề tài được thực hiện nhằm hướng đến ba mục tiêu chính:

1. Tìm hiểu thực trạng văn hóa thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông (cụ thể là 5 dân tộc M'ông, Mạ, Ê đê, Mông, Dao) về các khía cạnh nguồn nhân lực, nguyên vật liệu, công cụ, nghệ nhân, thợ thủ công, hoa văn, sản phẩm để từ đó lựa chọn sự độc đáo của thổ cẩm làm cơ sở cho việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa thổ cẩm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Xây dựng phương án phát triển văn hóa thổ cẩm của các dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông bằng cách thay đổi công cụ, kỹ thuật, sản phẩm và tìm hiểu thị trường tiêu thụ sản phẩm mới.

3. Xây dựng các giải pháp bảo tồn và phát triển văn hóa thổ cẩm của các dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông.

5. Đối tượng nghiên cứu và đối tượng khảo sát của đề tài

* **Đối tượng nghiên cứu:** Nghề dệt thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông, trong đó đi tìm những giá trị về văn hóa, kinh tế và tính cộng đồng xã hội của nghề và cộng đồng nghề, năng lực nghệ nhân, công cụ sản xuất, quy trình sản xuất, nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra.

* **Đối tượng khảo sát:** Gồm 5 tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông, trong đó có 3 dân tộc thiểu số tại chỗ là dân tộc M'ông, Mạ và Ê đê; 2 dân tộc thiểu số di cư từ phía Bắc đến là dân tộc Mông và Dao.

6. Phạm vi nghiên cứu

* **Phạm vi về không gian:** Đề tài được nghiên cứu ở tỉnh Đắk Nông, cụ thể là ở khu vực cư trú của 5 dân tộc thiểu số được chọn ở huyện Cư Jút, thị xã Gia Nghĩa, huyện Đắk Mil, huyện Krông Nô, huyện Đắk G'long.

* **Phạm vi về thời gian:** Thời gian nghiên cứu về văn hóa thổ cẩm của các dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông được xác định là **hiện tại**. Tuy nhiên, khi phân tích vấn đề liên quan đến văn hóa thổ cẩm, chúng tôi đều cố gắng xem xét theo chiều kích lịch đại để có cái nhìn tiếp nối từ *quá khứ đến hiện tại của vấn đề*.

Chính vì vậy, thời gian khảo sát của đề tài diễn ra tại cộng đồng chủ yếu trong năm 2018 và đầu năm 2019.

7. Phương pháp nghiên cứu

Đây là đề tài thuộc loại nghiên cứu liên ngành khoa học xã hội gồm: Nhân học, xã hội học, nghệ thuật học... nên trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã thực hiện điền dã dài ngày tại cộng đồng các dân tộc thiểu số ở Đắk Nông, thông qua đó thực hiện các phương pháp thu thập dữ liệu thông tin định lượng và định tính sau:

7.1. Các phương pháp thu thập dữ liệu thông tin định lượng

Để có nguồn dữ liệu thông tin định lượng, chúng tôi đã tiến hành thu thập các dữ liệu thống kê liên quan đến đề tài, qua đó, chúng tôi đã thực hiện hai đợt điều tra bằng bảng hỏi với hai mục đích: 1) lấy số liệu đại trà liên quan đến nghề dệt của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông tại các huyện, thị xã thuộc tỉnh Đắk Nông; 2) khảo sát thị trường tiêu thụ sản phẩm mới của đề tài tại Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh An Giang, Tiền Giang.

* **Điều tra số liệu đại trà:** Chúng tôi thực hiện cuộc điều tra này bằng bảng hỏi tại 5 cộng đồng: M'ông, Mạ, Ê đê, Dao và Mông. Tổng số phiếu được xác định là 250 phiếu, khảo sát theo hộ gia đình và theo cách chọn mẫu định mức (mẫu quota).

*** Điều tra số liệu thị trường tiêu thụ sản phẩm mới:**

Để hiểu rõ khả năng tiêu thụ sản phẩm mới do nhóm đề tài gợi ý cùng với cộng đồng thực hiện ra, chúng tôi đã thực hiện điều tra 150 phiếu hỏi cá nhân để khảo sát thị trường tiêu thụ đối với sản phẩm mới này. Các phiếu này được khảo sát chủ yếu ở TP. Hồ Chí Minh và tỉnh An Giang, Tiền Giang.

Nội dung của bảng hỏi xoay quanh vấn đề liên quan đến sản phẩm mới của nhóm đề tài như khả năng tiêu thụ sản phẩm, chất lượng sản phẩm, mẫu mã, giá cả... Các bảng hỏi này sau khi được khảo sát đã được phân tích bằng chương trình SPSS 20 nhằm phân tích trong báo cáo tổng kết của đề tài.

7.2. Các phương pháp thu thập dữ liệu thông tin định tính:

Bên cạnh nguồn dữ liệu định lượng, chúng tôi còn sử dụng nguồn dữ liệu định tính được thu thập từ nhiều nguồn; trong đó nguồn dữ liệu được thu thập trực tiếp từ cộng đồng bằng các phương pháp sau rất quan trọng.

* **Quan sát tham dự ở cộng đồng nghiên cứu:** Đây là phương pháp mà chúng tôi tham gia trực tiếp vào cộng đồng để tìm hiểu quá trình dệt, quá trình truyền nghề, quá trình hoạt động nghề của cộng đồng các tộc người M'ông, Mạ, Ê đê, Mông, Dao...

* **Phỏng vấn sâu:** Chúng tôi đã thực hiện phỏng vấn sâu hơn 100 người ở 5 cộng đồng dân tộc thiểu số. Những người được phỏng vấn là nghệ nhân, thợ dệt và

những người học nghề để hiểu về lịch sử nghề, quá trình hoạt động nghề, cơ chế truyền nghề, nguồn thu nhập của nghề và nguyện vọng của người thợ đối với nghề... Nội dung của các cuộc phỏng vấn được chúng tôi ghi âm lại, sau đó gõ băng và được sử dụng để phân tích hoặc dẫn chứng trong các luận điểm của đề tài.

* **Phương pháp sưu tầm hiện vật:** Đây là phương pháp của bảo tàng mà chúng tôi sử dụng để sưu tầm hiện vật cũng như chụp lại các hoa văn truyền thống trên thổ cẩm của cộng đồng, để từ đó làm tư liệu phân tích cho đề tài và làm cơ sở cho việc thiết kế các sản phẩm thổ cẩm mới của đề tài.

* **Phương pháp chuyên gia:** Là phương pháp được thực hiện nhằm lấy ý kiến các chuyên gia về việc thực hiện đề tài. Chúng tôi đã tổ chức hội thảo khoa học, thảo luận nhóm để xin ý kiến chuyên gia, các nhà khoa học đóng góp cho các luận điểm và kết quả nghiên cứu của đề tài.

* **Phương pháp so sánh đối chiếu:** Thực hiện phương pháp này nhằm so sánh nghề dệt của các dân tộc thiểu số ở Đắk Nông với nhau. Chúng tôi so sánh về kỹ thuật, sản phẩm, hoa văn, thị trường tiêu thụ, nguồn nhân lực và khả năng phát triển nghề...

8. Bố cục đề tài

Ngoài phần mở đầu và kết luận, đề tài được chia thành bốn chương:

- *Chương 1: Cơ sở lý luận, tổng quan về vùng đất và các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông.*

- *Chương 2: Nghề dệt thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông.*

- *Chương 3: Xác định vai trò, tiềm năng và bài học kinh nghiệm cho việc phát triển nghề dệt thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông.*

- *Chương 4: Thử nghiệm của nhóm nghiên cứu trong việc cải tiến nghề dệt thổ cẩm, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển nghề dệt thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông.*

KẾT LUẬN

Văn hóa thổ cẩm của Đắk Nông mà tiêu biểu là của các dân tộc thiểu số như M'ông, Mạ, Ê đê, Dao, Mông mà đề tài nghiên cứu hiện nay tuy không phát triển mạnh mẽ như ở các dân tộc Chăm, Mường, Thái... tại các khu vực khác, nhưng nó vẫn đang tồn tại và có những vai trò nhất định trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của các dân tộc đang sở hữu.

Sự tồn tại của văn hóa thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông hiện nay được biểu hiện rõ nét qua số hộ dệt trong từng cộng đồng. Tuy không còn 100% số hộ ở các dân tộc còn tham gia nghề dệt, nhưng hầu hết các dân tộc được nghiên cứu đều vẫn còn đến vài chục phân trăm số hộ trong cộng đồng đang làm nghề. Lực lượng tham gia vào nghề là phụ nữ và đang phần còn đang ở độ tuổi trung niên trở xuống với tay chuyên môn từ trung bình đến khá giỏi. Như vậy, chứng tỏ nghề dệt của nghề dệt

thổ cẩm ở Đăk Nông vẫn còn hoạt động tương đối ổn định trong bối cảnh công nghiệp hóa đang phát triển mạnh mẽ khắp cả nước như hiện nay đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các ngành nghề thủ công truyền thống tại Việt Nam.

Sản phẩm thổ cẩm của Đăk Nông hiện nay đa phần nhằm phục vụ cho gia đình và cộng đồng, ít chú trọng đến tính thương mại, nên không đa dạng; chủ yếu là váy – áo nữ, áo nam, chăn, mền. Chính vì thế, thị trường tiêu thụ sản phẩm thổ cẩm ở đây chủ yếu diễn trên trong cộng đồng, ngay trong địa phương nơi cộng đồng đó cư trú, ít mở rộng ra bên ngoài.

Tuy nhiên, đây là sản phẩm thủ công và mang tính tộc người, thể hiện văn hóa của từng dân tộc, hoa văn của mỗi sản phẩm thể hiện rất rõ tính văn hóa của từng dân tộc. Mỗi dân tộc có cách biểu hiện hoa văn trên sản phẩm thổ cẩm của họ khác nhau. Ngoài ra, màu sắc của sản phẩm cũng thể hiện quan điểm của tộc người, nên nhìn vào sản phẩm thổ cẩm có thể nhận biết được do dân tộc nào làm ra. Đó chính là văn hóa tộc người được biểu hiện qua sản phẩm thổ cẩm của họ; hay nói đúng hơn, văn hóa thổ cẩm phản ánh văn hóa tộc người.

Hiện nay, tuy sản phẩm thổ cẩm không đa dạng, không thể cạnh tranh với sản phẩm của các dân tộc khác và thị trường tiêu thụ không rộng lớn, nhưng nó có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của các dân tộc ở khu vực này.

Về mặt kinh tế: nghề dệt thổ cẩm vẫn có thể đem đến nguồn thu nhập cho cuộc sống gia đình của người dệt; tuy không nhiều, nhưng cũng đủ để trang trải cuộc sống của họ, bên cạnh những nguồn thu nhập khác như trồng trọt, chăn nuôi, buôn bán...

Về mặt xã hội: giải quyết công việc nhàn rỗi cho phụ nữ trong cộng đồng, phân định về vai trò giới trong công việc và mang tính giáo dục sự đảm đang dành cho các nữ giới trong cộng đồng. Ngoài ra, còn mang tính cố kết cộng đồng quan sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nghề.

Về mặt văn hóa: sản phẩm thổ cẩm không chỉ mang mục đích sử dụng mà còn mang mục đích nghi lễ, lễ vật; ngoài ra, hoa văn được dệt trong sản phẩm và màu sắc của sản phẩm thổ cẩm thể hiện quan điểm sống, thế giới quan, vũ trụ quan của dân tộc làm ra chúng. Đó chính là giá trị văn hóa mà nghề dệt thổ cẩm mang lại trong đời sống văn hóa của cộng đồng dân tộc thiểu số.

Chính vì thế mà vấn đề bảo tồn và phát triển nghề dệt này, cần được đặt ra.

Quan điểm bảo tồn được đặt ra trong đề tài này là bảo tồn để phát triển, nghĩa là làm thế nào để nghề dệt thổ cẩm ở Đăk Nông tồn tại song hành với xã hội đương đại và phát triển một cách thích hợp với yêu cầu của thời đại hiện nay. Chính vì vậy, công tác sưu tầm và thiết kế các mẫu hoa văn thổ cẩm đặc trưng ở Đăk Nông được tiến hành ở các dân tộc M'ông, Mạ, Ê đê, Dao và Mông. Sau đó, các mẫu hoa văn này được ứng dụng để thiết kế thành những bộ sản phẩm thổ cẩm mang tính hiện đại hơn như bộ váy nữ, áo nam, cà vạt, ra giường, áo gối, ví, túi đeo... Đây là những bộ sản phẩm nhằm phục vụ trong gia đình, làm quà tặng, mang đi du lịch,... Ngoài ra, đề tài còn hướng đến việc thay đổi công cụ, thay đổi

kỹ thuật dệt nhằm rút ngắn thời gian dệt ra một sản phẩm thổ cẩm, giảm bớt sức lực, công sức của người dệt để hướng đến việc giảm giá thành sản phẩm, nhưng vẫn giữ được hoa văn truyền thống của từng tộc người trên sản phẩm thổ cẩm. Sau đó, tiến hành mời nghệ nhân và nhà thiết sản phẩm giảng dạy và chuyển giao ông nghệ mới cho cộng đồng địa phương để họ tiếp tục phát triển kỹ thuật và công cụ mới theo hướng có lợi nhất cho việc phát triển nghề. Ngoài ra, đề tài còn tiến hành khảo sát thị trường để tìm hiểu thị hiếu người tiêu dùng và những ý kiến đánh giá của người tiêu dùng về bộ sản phẩm mới của đề tài nhằm hướng đến sự cải tiến hoàn thiện hơn trong tương lai dành cho cộng đồng.

Đó chính là những bước làm mà nhóm nghiên cứu gọi là *sự thử nghiệm của nhóm vào việc phát triển nghề dệt thổ cẩm ở Đắk Nông* nhằm hướng đến mục tiêu bảo tồn theo định hướng phát triển. Trên cơ sở thực hiện sự can thiệp đó cùng với việc phân tích SWOT cho cơ sở đề xuất giải pháp cho nghề dệt thổ cẩm ở Đắk Nông theo hướng bảo tồn và phát triển hiện đại, đề tài đưa ra các giải pháp cụ thể như:

1. *Nâng cao nhận thức về sự bảo tồn và phát triển nghề dệt thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông*
2. *Xây dựng không gian văn hóa thổ cẩm đặc trưng của tỉnh Đắk Nông*
3. *Quảng bá thổ cẩm theo hướng công nghiệp văn hóa*
4. *Xây dựng thổ cẩm thành sản phẩm đặc thù của địa phương*

Như vậy, dệt thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông hiện nay là sản phẩm đặc trưng của các dân tộc thiểu số, phản ánh văn hóa tộc người và tạo nên văn hóa đặc trưng của từng tộc người và được xem là *văn hóa thổ cẩm của từng tộc người ở tỉnh Đắk Nông, tạo nên văn hóa thổ cẩm của Đắk Nông*. Tuy nhiên, nghề dệt thổ cẩm ở tỉnh Đắk Nông chỉ tồn tại như một nghề phụ trong hoạt động mưu sinh của tộc người, mặc dù nó có những vai trò quan trọng đối với đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của tộc người. Do đó, để cho nghề này tiếp tục tồn tại như một sản phẩm văn hóa và phát triển tốt hơn nữa và có những đóng góp quan trọng vào kinh tế, văn hóa, xã hội của từng dân tộc nói riêng và của Đắk Nông nói chung, cần có sự thay đổi để đa dạng sản phẩm, đáp ứng nhiều hơn với thị hiếu người tiêu dùng và mở rộng thị trường tiêu thụ. Nhiệm vụ này không thuộc về nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu chỉ đề xuất giải pháp. Nhiệm vụ chính thuộc về các cơ quan chức năng và cộng đồng dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông trực tiếp thực hiện./.